

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số (viết tắt là Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP), Chủ tịch UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, thống nhất, hiệu quả Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn thành phố; bảo đảm đồng bộ với chiến lược chuyển đổi số quốc gia, phát triển dữ liệu, Chính phủ số, xã hội số và kinh tế số.

- Tạo điều kiện để công dân tiếp cận, sử dụng thuận tiện các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích trên ứng dụng định danh quốc gia; thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của công dân khi tham gia môi trường số và được thụ hưởng các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo đúng đối tượng, điều kiện, mức ưu đãi, thời gian áp dụng.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong rà soát, tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; rà soát, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phối hợp kết nối, chia sẻ, tích hợp giấy tờ, thông tin, tiện ích số và tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận các tiện ích của công dân số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát nội dung, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc, điều kiện, chính sách và thời gian có hiệu lực của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng chức năng, nhiệm vụ, không tự đặt thêm thủ tục, điều kiện hoặc làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

- Phân công nhiệm vụ phải rõ ràng, phù hợp với chức năng của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Phân định rõ nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý của thành phố với nhiệm vụ thuộc hệ thống, cơ sở dữ liệu, nền tảng do cơ quan Trung ương quản lý. Cơ quan, đơn vị của thành phố chủ động chuẩn hóa dữ liệu, quy trình, hệ thống

thuộc phạm vi quản lý và phối hợp cơ quan Trung ương thực hiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ, tích hợp theo tiêu chuẩn, hướng dẫn, lộ trình của cơ quan có thẩm quyền.

- Việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu phải đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền, theo yêu cầu của cá nhân khi xác định mức được hưởng chính sách; tuân thủ quy định của pháp luật về dữ liệu, an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; bảo đảm hỗ trợ các nhóm yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số an toàn, thuận tiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo môi trường thuận lợi để người dân chủ động tham gia, khai thác, sử dụng và thụ hưởng các tiện ích số; phát huy hiệu quả ứng dụng VNeID trong định danh, xác thực điện tử, giao tiếp trên môi trường số và hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tổ chức thực hiện đầy đủ, thống nhất, đúng đối tượng, điều kiện và mức ưu đãi các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên toàn địa bàn thành phố trong thời gian từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027.

2. Mục tiêu cụ thể

- Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, công khai danh mục thủ tục hành chính, mức thu, điều kiện và phương thức áp dụng chính sách miễn, giảm phí, lệ phí; cập nhật, cấu hình, kiểm thử Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, các phần mềm chuyên ngành, hệ thống thu phí, cấp biên lai và các phương thức thanh toán có liên quan, bảo đảm sẵn sàng triển khai chính sách theo đúng quy định của Nghị quyết.

- Bảo đảm 100% thủ tục hành chính quy định tại Phụ lục II, Phụ lục III (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP*) thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết trên địa bàn thành phố được triển khai đầy đủ, thống nhất; công dân đáp ứng điều kiện được hưởng chính sách miễn, giảm phí, lệ phí ngay khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi quản lý đối với 12 loại giấy tờ, thông tin quy định tại Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP*); phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và đơn vị liên quan thực hiện đồng bộ, tích hợp thông tin trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn, lộ trình của cơ quan có thẩm quyền; thiết lập cơ chế tiếp nhận, kiểm tra, xử lý, phản hồi đối với trường hợp dữ liệu còn thiếu, sai lệch, chưa đồng bộ hoặc chưa tích hợp được.

- Bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, thu phí, lệ phí và thành viên các tổ chức, lực lượng tham gia hỗ trợ người dân được quán triệt, hướng dẫn về chính sách, đối tượng, điều kiện, mức ưu đãi, quy trình thực hiện và phương án xử lý các tình huống phát sinh.

- Duy trì việc hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp người dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và tại cộng đồng dân cư; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2, tích hợp các loại giấy tờ, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của cá nhân trên ứng dụng VNeID, nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến.

- Thiết lập cơ chế theo dõi, thống kê, đánh giá hằng tháng về số công dân đủ điều kiện hưởng chính sách; số lượng hồ sơ, số tiền phí, lệ phí được miễn, giảm; tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến; kết quả xử lý dữ liệu thiếu, sai lệch; phản ánh, kiến nghị và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, không để bỏ sót đối tượng, thu sai mức hoặc áp dụng không đúng chính sách.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc, đầy đủ nội dung Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân; tập trung làm rõ đối tượng, điều kiện, mức ưu đãi, thời gian áp dụng, quyền và trách nhiệm của công dân; các loại thông tin, giấy tờ thiết yếu và các thủ tục hành chính được miễn, giảm phí, lệ phí. Xây dựng tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, thống nhất, dễ thực hiện; công khai trên các hệ thống thông tin, nền tảng số và tại địa điểm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; tổ chức tập huấn cho cán bộ trực tiếp thực hiện và lực lượng hỗ trợ người dân; công khai đầu mối tiếp nhận, giải đáp, xử lý vướng mắc. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam (15/10/2026), bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

2. Đẩy mạnh cấp, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2; rà soát, hỗ trợ các trường hợp chưa có tài khoản, chưa kích hoạt hoặc chưa sử dụng thành thạo, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người có hoàn cảnh khó khăn và người dân tại địa bàn xa trung tâm. Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và đơn vị liên quan đồng bộ, tích hợp 12 loại giấy tờ, thông tin quy định tại Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP*) theo hướng dẫn, lộ trình của cơ quan có thẩm quyền. Thiết lập quy trình tiếp nhận, chuyển xử lý và phản hồi đối với dữ liệu thiếu, sai lệch, trùng lặp hoặc chưa đồng bộ; xác định rõ đầu mối xử lý, hạn chế việc người dân phải đi lại, cung cấp lại cùng một thông tin nhiều lần.

3. Rà soát, tái cấu trúc các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ; không yêu cầu công dân kê khai, cung cấp lại giấy tờ, thông tin đã có. Thiết lập, cập nhật đầy đủ quy trình điện tử, biểu mẫu, điều kiện miễn, giảm, mức thu, biên lai, phương thức thanh toán và công cụ thống kê trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, phần mềm chuyên ngành và các hệ thống có liên quan; tích hợp phương thức sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của cá nhân được cung cấp trên VNeID để ký số trên biểu mẫu, tờ khai theo quy định. Khẩn trương hoàn thành việc cập nhật, thiết lập, chạy thử toàn bộ quy trình sau khi Kế hoạch được ban hành; kịp

thời khắc phục các lỗi phát sinh và xây dựng phương án xử lý sự cố, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, thông suốt trong thời gian thực hiện Nghị quyết.

4. Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027, thực hiện mức thu 0 đồng đối với 10 khoản phí, lệ phí quy định tại Phụ lục II và giảm mức thu đối với 03 khoản phí, lệ phí quy định tại Phụ lục III (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP*), bảo đảm đúng thủ tục hành chính, đối tượng, điều kiện, mức ưu đãi và thời gian áp dụng. Công khai đầy đủ mức thu thông thường, mức thu ưu đãi và điều kiện hưởng chính sách; xác định mức được hưởng chính sách trên cơ sở thông tin hiển thị trên VNeID và được Hệ thống định danh và xác thực điện tử chia sẻ theo yêu cầu của cá nhân, bảo đảm đúng mục đích và phạm vi được phép khai thác. Thực hiện thu, cấp biên lai, quản lý, hạch toán, quyết toán và thống kê đầy đủ, đúng quy định; kịp thời xử lý các trường hợp hệ thống phát sinh sự cố, xác định sai đối tượng, thu sai mức hoặc bỏ sót chính sách. Theo dõi việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục IV (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP*); kịp thời tham mưu triển khai các nội dung thuộc thẩm quyền của thành phố sau khi có quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Bố trí nhân lực, thiết bị, đường truyền và tài liệu hướng dẫn tại các địa điểm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ người dân kê khai, số hóa hồ sơ, ký số, nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến và tra cứu kết quả. Phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 cùng các lực lượng tại cơ sở thực hiện hướng dẫn theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ số. Trường hợp công dân đồng thời được hưởng chính sách ưu đãi khác theo quy định của pháp luật thì áp dụng mức ưu đãi cao nhất.

6. Kiểm soát chặt chẽ việc kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu; thực hiện phân quyền, xác thực, ghi nhật ký, giám sát truy cập và xây dựng phương án xử lý sự cố, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Việc khai thác, sử dụng thông tin để xác định đối tượng được hưởng chính sách phải đúng mục đích, tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, không sao chép, lưu trữ, chuyển giao trái quy định. Tăng cường cảnh báo, phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi giả mạo VNeID, dịch vụ công, cơ quan Nhà nước hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ để chiếm đoạt thông tin, tài khoản, tài sản của người dân hoặc trục lợi chính sách.

7. Yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số tuân thủ quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với sản phẩm, dịch vụ số do mình cung cấp; tích hợp nền tảng dịch vụ số do mình cung cấp với VNeID theo nhu cầu; bảo đảm hệ thống, sản phẩm, dịch vụ số hoạt động ổn định, hiệu quả.

8. Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp triển khai chương trình ưu đãi, giảm giá vé, giảm giá dịch vụ hoặc các hình thức khuyến mại khác dành cho công dân đáp ứng điều kiện của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP. Đồng thời, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực

hưởng ứng; Thành Đoàn Đà Nẵng phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên trong hướng dẫn sử dụng các tiện ích trên VNeID và nâng cao kỹ năng an ninh mạng, an ninh thông tin cho thanh thiếu niên; Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức các chương trình vận động, hỗ trợ hội viên tiếp cận dịch vụ số, kỹ năng số và bảo vệ phụ nữ, trẻ em trên môi trường mạng.

9. Theo dõi, thống kê tình hình cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2; tích hợp giấy tờ, thông tin; số hồ sơ và số tiền phí, lệ phí được miễn, giảm; số lượt người dân được hỗ trợ; phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý. Tổ chức kiểm tra việc công khai thủ tục, xác định đối tượng, áp dụng mức thu và giải quyết hồ sơ; kịp thời chấn chỉnh trường hợp triển khai chậm, thực hiện không thống nhất, thu sai mức, bỏ sót đối tượng hoặc gây phiền hà cho người dân. Chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, giải quyết. Tổng hợp kết quả rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính, gửi Bộ Công an tổng hợp, báo cáo Chính phủ; tổ chức tổng kết khi kết thúc thời gian thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm đúng nội dung, tiến độ, chất lượng; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về kết quả thực hiện.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nội dung được đề nghị tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này phối hợp tổ chức thực hiện. Đối với các nhiệm vụ do bộ, cơ quan Trung ương chủ trì, các cơ quan, đơn vị tại địa phương tổ chức triển khai theo hướng dẫn, lộ trình và trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

3. Các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và nội dung có liên quan tại Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan Nhà nước trong kết nối, tích hợp, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và duy trì hệ thống, sản phẩm, dịch vụ số hoạt động ổn định, hiệu quả.

4. Trong thời gian Nghị quyết có hiệu lực, khi có yêu cầu hoặc sơ kết, tổng kết *(chậm nhất ngày 02/3/2027)*, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo

tình hình, kết quả triển khai thực hiện về Chủ tịch UBND thành phố (*qua Công an thành phố*) để theo dõi, chỉ đạo.

5. Giao Công an thành phố chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu Chủ tịch UBND thành phố báo cáo Bộ Công an theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc; có khó khăn, vướng mắc chủ động báo cáo Chủ tịch UBND thành phố (*qua Công an thành phố*) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND TP. HCM;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố có liên quan;
- Công an thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Cổng TTĐT thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Lưu: VT, KGXV, CATP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

khanhv - 07/09/2026 09:53:40 - khanhv - 10/09/2026 09:53:40



PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 441/KH-UBND ngày 25 tháng 8. năm 2026 của UBND thành phố)

Nguyên tắc phân công: Đối với nhiệm vụ do bộ, cơ quan Trung ương chủ trì, cơ quan, đơn vị được xác định tại Phụ lục này là đầu mối tổ chức triển khai hoặc phối hợp thực hiện tại địa phương, không làm thay nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của cơ quan Trung ương. Tên thủ tục hành chính, mức thu, điều kiện và phạm vi áp dụng chính sách miễn, giảm phí, lệ phí thực hiện đầy đủ theo các Phụ lục II, III ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
1	Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, thu phí, lệ phí, quản trị, vận hành hệ thống và lực lượng hỗ trợ người dân; từng cơ quan chịu trách nhiệm về nội dung chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương chủ trì hướng dẫn nội dung thuộc phạm vi quản lý		Hội nghị, tài liệu hướng dẫn; cán bộ, lực lượng trực tiếp thực hiện được tập huấn	Từ khi Kế hoạch được ban hành; cập nhật khi có hướng dẫn mới
2	Rà soát thủ tục hành chính thuộc Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; cập nhật mức thu, điều kiện áp dụng, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai theo quy định	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương đối với thủ tục thuộc thẩm quyền		Danh mục thủ tục hành chính, mức thu, điều kiện và quy trình được công khai, cập nhật thống nhất	Khẩn trương thực hiện ngay sau khi Kế hoạch được ban hành; hoàn thành trước ngày 27/8/2026
3	Cập nhật, thiết lập, chạy thử Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, phần mềm chuyên ngành, hệ thống thu phí, cấp biên lai và phương thức thanh toán để thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí	Văn phòng UBND thành phố đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố; cơ quan, đơn vị quản lý phần mềm chuyên ngành đối với hệ thống thuộc phạm vi quản lý	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; Sở Tài chính; đơn vị quản lý, vận hành hệ thống	Hệ thống sẵn sàng vận hành; kết quả chạy thử, xử lý lỗi và phương án xử lý sự cố	Khẩn trương thực hiện ngay sau khi Kế hoạch được ban hành; hoàn thành trước ngày 27/8/2026 và duy trì trong thời gian thực hiện Nghị quyết

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
4	Chuẩn bị điều kiện kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố; phối hợp Bộ Công an triển khai kết nối, tiếp nhận thông tin về mức được hưởng chính sách được chia sẻ từ Hệ thống định danh và xác thực điện tử theo yêu cầu của cá nhân	Văn phòng UBND thành phố	Công an thành phố làm đầu mối phối hợp Bộ Công an; Sở Khoa học và Công nghệ; đơn vị kỹ thuật liên quan	Kết nối, tiếp nhận thông tin vận hành theo yêu cầu; có phương án xử lý sự cố	Theo tiến độ, hướng dẫn của Bộ Công an; khẩn trương triển khai ngay sau khi Kế hoạch được ban hành
5	Rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ; tích hợp phương thức sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của cá nhân được cung cấp trên VNeID để ký số trên biểu mẫu, tờ khai; gửi kết quả về Công an thành phố để tổng hợp, báo cáo	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu có thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý		Quy trình được rà soát, tái cấu trúc; phương thức ký số được tích hợp; kết quả được tổng hợp	Từ khi Kế hoạch được ban hành; tiếp tục hoàn thiện trong thời gian thực hiện Nghị quyết
6	Tham mưu UBND thành phố ban hành danh mục các dịch vụ, tiện ích số tích hợp, triển khai trên VNeID; rà soát, cập nhật danh mục khi phát sinh dịch vụ, tiện ích mới	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố; Văn phòng UBND thành phố; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Danh mục dịch vụ, tiện ích số được UBND thành phố ban hành, cập nhật	Trước ngày 27/8/2026; cập nhật khi cần thiết
7	Phối hợp triển khai, tích hợp tiện ích, dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng được cấp trên VNeID vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố và quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý	Văn phòng UBND thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng; các cơ quan liên quan	Tiện ích, dịch vụ chữ ký số được tích hợp, sử dụng theo quy định	Theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an và cơ quan có thẩm quyền
8	Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với bộ, ngành, cơ quan Trung ương và đơn vị liên quan đồng bộ, tích hợp 12 loại giấy tờ, thông tin quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; tiếp nhận, xử lý dữ liệu thiếu, sai lệch, trùng lặp hoặc chưa đồng bộ	Cơ quan, đơn vị quản lý dữ liệu đối với từng loại giấy tờ, thông tin quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP	UBND các xã, phường, đặc khu; cơ quan Trung ương liên quan	Dữ liệu thuộc phạm vi quản lý được chuẩn hóa; các trường hợp sai lệch được tiếp nhận, xử lý; kết quả phối hợp tích hợp được theo dõi	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
9	Tổ chức thực hiện mức thu 0 đồng đối với 10 khoản phí, lệ phí quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, bảo đảm đúng thủ tục, đối tượng, điều kiện và thời gian áp dụng	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, cơ quan thu phí, lệ phí theo thẩm quyền	Sở Tài chính; UBND các xã, phường, đặc khu	Quy trình, hệ thống, biên lai, sổ sách được cập nhật; chính sách được thực hiện đúng, không bỏ sót đối tượng	Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027
10	Phối hợp cơ quan thuế cấp trên triển khai kết nối, chia sẻ thông tin mã số thuế cá nhân; tổ chức khai, nộp lệ phí trước bạ bằng phương thức điện tử và thực hiện chính sách giảm lệ phí trước bạ theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP	Đề nghị Thuế thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an thành phố; Sở Tài chính; Ngân hàng Nhà nước Khu vực 9; các cơ quan liên quan	Chính sách được thực hiện đúng mức giảm, điều kiện, số lần, giới hạn; kết quả được thống kê	Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027; theo hướng dẫn của cơ quan thuế cấp trên
11	Tổ chức thực hiện chính sách giảm phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP	Công an thành phố	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND thành phố; các cơ quan liên quan	Chính sách được thực hiện đúng mức giảm, điều kiện và phạm vi áp dụng; kết quả được thống kê	Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027
12	Tổ chức thực hiện chính sách giảm phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết.	Đề nghị Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng	Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an thành phố; Văn phòng UBND thành phố; các cơ quan liên quan	Chính sách được thực hiện đúng mức giảm, điều kiện và phạm vi áp dụng; kết quả được thống kê	Từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027
13	Theo dõi việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết; kịp thời tham mưu triển khai nội dung thuộc thẩm quyền của thành phố sau khi có quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý		Báo cáo rà soát; văn bản tham mưu triển khai khi có căn cứ	Theo tiến độ sửa đổi văn bản và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
14	Rà soát, hỗ trợ công dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2; hướng dẫn công dân tích hợp, cập nhật các giấy tờ, thông tin có liên quan trên VNeID	Công an thành phố	UBND các xã, phường, đặc khu; Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; các tổ chức chính trị - xã hội; doanh nghiệp liên quan	Các đợt hỗ trợ; số công dân được kích hoạt tài khoản và hướng dẫn tích hợp thông tin	Thường xuyên từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết ngày 28/02/2027; tập trung cao điểm ngay sau khi Kế hoạch được ban hành
15	Bố trí lực lượng hỗ trợ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và địa bàn dân cư; tổ chức hỗ trợ lưu động, trường hợp cần thiết hỗ trợ tại nơi cư trú, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm yếu thế	Văn phòng UBND thành phố; UBND các xã, phường, đặc khu	Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; Công an thành phố; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Phương án hỗ trợ theo địa bàn; số lượt người dân được hỗ trợ	Thường xuyên
16	Phối hợp, đôn đốc các cơ sở y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích y tế số trên VNeID	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng; Công an thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở y tế	Dữ liệu thuộc phạm vi địa phương được rà soát, cập nhật; kết quả kết nối, chia sẻ được triển khai theo lộ trình	Theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Y tế và Bộ Công an
17	Tổ chức kết nối, chia sẻ dữ liệu để tích hợp thông tin văn bằng, chứng chỉ thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên VNeID theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an; tổ chức thực hiện mức thu 0 đồng đối với thủ tục thuộc phạm vi quản lý khi đáp ứng đầy đủ điều kiện của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý sở gốc; Công an thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ	Dữ liệu thuộc phạm vi quản lý được chuẩn hóa, chia sẻ; thủ tục đủ điều kiện được thực hiện mức thu 0 đồng	Theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an; chính sách phí, lệ phí thực hiện từ ngày 15/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
18	Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, chia sẻ dữ liệu đất đai thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan liên quan tích hợp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên VNeID; phục vụ thực hiện chính sách phí, lệ phí có liên quan	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thuế thành phố; Công an thành phố; Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng; UBND các xã, phường, đặc khu	Dữ liệu thuộc phạm vi địa phương được chuẩn hóa, chia sẻ; quy trình phối hợp, đối soát được thiết lập	Thường xuyên; theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan có thẩm quyền
19	Phối hợp tích hợp thông tin thẻ ngân hàng, tài khoản thanh toán, ví điện tử, tài khoản tiền di động và dịch vụ thanh toán trên nền tảng định danh, xác thực điện tử theo tiêu chuẩn, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Công an	Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Khu vực 9	Công an thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; các tổ chức tín dụng; tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; doanh nghiệp viễn thông	Kết quả phối hợp tích hợp thông tin, triển khai dịch vụ thanh toán tại địa bàn	Theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Công an
20	Hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp viễn thông rà soát, chuẩn hóa thông tin số thuê bao di động phục vụ đồng bộ, tích hợp trên VNeID; phối hợp xử lý trường hợp thông tin thiếu, sai lệch hoặc chưa đồng bộ	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố; doanh nghiệp viễn thông; UBND các xã, phường, đặc khu	Thông tin thuê bao được rà soát, chuẩn hóa; trường hợp sai lệch được hướng dẫn, phối hợp xử lý	Thường xuyên; tập trung rà soát ngay sau khi Kế hoạch được ban hành
21	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về chính sách ưu đãi, quyền, trách nhiệm của công dân số, văn hóa số và các giá trị văn hóa số	Cổng Thông tin điện tử thành phố; Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Chuyên mục, tin, bài, video, tài liệu tuyên truyền	Thường xuyên
22	Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam vào ngày 15/10 hằng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam	Tập trung vào ngày 15/10 hằng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
23	Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số thực hiện trách nhiệm về dữ liệu, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; tích hợp nền tảng dịch vụ số do mình cung cấp với VNeID theo nhu cầu; bảo đảm hệ thống, sản phẩm, dịch vụ số hoạt động ổn định, hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố; các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý; tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Kết quả thực hiện của tổ chức, doanh nghiệp; khó khăn, vướng mắc được tổng hợp	Từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết ngày 28/02/2027 và theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
24	Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp triển khai chương trình ưu đãi, giảm giá vé, giảm giá dịch vụ hoặc hình thức khuyến mại khác dành cho công dân đáp ứng điều kiện của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; công khai chương trình để người dân tiếp cận	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp; các sở, ban, ngành chủ trì vận động trong lĩnh vực quản lý	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; hiệp hội, tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Các chương trình ưu đãi được triển khai, công khai; kết quả được tổng hợp	Từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết ngày 28/02/2027
25	Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phát triển công dân số	Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hoạt động tuyên truyền, vận động tại cộng đồng	Thường xuyên
26	Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên trong tuyên truyền, hướng dẫn công dân sử dụng các tiện ích trên VNeID và nâng cao kỹ năng an ninh mạng, an ninh thông tin cho thanh thiếu niên	Đề nghị Thành Đoàn Đà Nẵng	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn; số lượt thanh thiếu niên được hỗ trợ	Thường xuyên
27	Tổ chức các chương trình vận động, hỗ trợ hội viên tiếp cận dịch vụ số, kỹ năng số và bảo vệ phụ nữ, trẻ em trên môi trường mạng	Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Chương trình hỗ trợ; số lượt hội viên, phụ nữ, trẻ em được tiếp cận	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
28	Kiểm soát việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; thực hiện phân quyền, xác thực, ghi nhật ký, giám sát truy cập và phương án xử lý sự cố; bảo đảm thông tin xác định đối tượng được hưởng chính sách được sử dụng đúng mục đích, phạm vi và thẩm quyền	Cơ quan, đơn vị chủ quản dữ liệu, chủ quản hệ thống thông tin hoặc được giao quản lý, vận hành hệ thống tương ứng	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; Văn phòng UBND thành phố; các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp, vận hành, bảo trì hệ thống hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ số có liên quan	Hệ thống vận hành ổn định; dữ liệu được sử dụng đúng mục đích; sự cố, vi phạm được phát hiện, xử lý	Thường xuyên
29	Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý hành vi giả mạo VNeID, dịch vụ công, cơ quan nhà nước hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ để xâm phạm dữ liệu cá nhân, chiếm đoạt tài sản hoặc trục lợi chính sách	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức tín dụng; cơ quan, đơn vị liên quan	Nội dung cảnh báo; kết quả phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm	Thường xuyên
30	Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thống kê, đánh giá và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu chấn chỉnh cơ quan, đơn vị triển khai chậm, thực hiện không thống nhất hoặc áp dụng sai chính sách; tổng hợp, tham mưu báo cáo Bộ Công an theo quy định	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	Báo cáo theo yêu cầu, báo cáo sơ kết, tổng kết; thông báo, văn bản hướng dẫn, đôn đốc, chấn chỉnh	Theo yêu cầu; báo cáo tổng kết chậm nhất ngày 02/3/2027